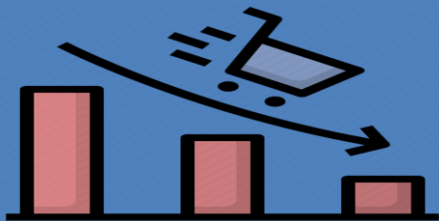


DỆT MAY

Lạm phát và nguy cơ suy thoái toàn cầu ảnh hưởng nặng nề tới sức mua



Lạm phát tăng cao khiến các nước phải thắt chặt chính sách tiền tệ làm ảnh hưởng nặng nề tới sức mua.

Lãi suất duy trì ở mặt bằng cao gây áp lực lớn về chi phí



Mặt bằng lãi suất vẫn đang duy trì ở mức cao. Mặt khác, nhu cầu vốn của ngành dệt may hiện nay là rất lớn gây áp lực lớn về chi phí cho DN.

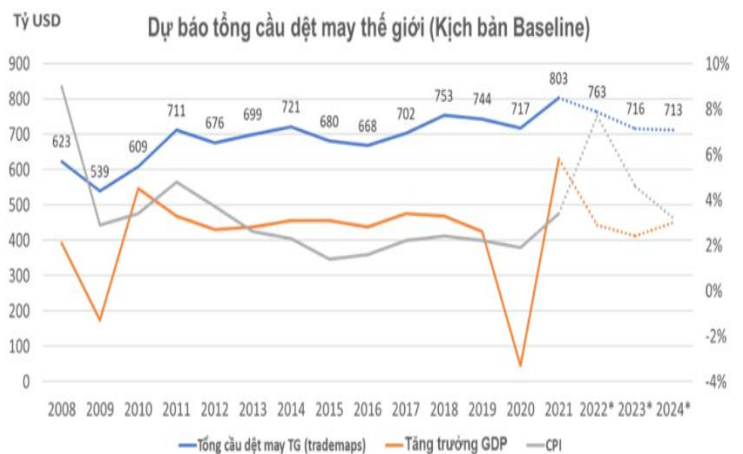
Đơn hàng sụt giảm mạnh khiến hầu hết DN phải thu hẹp SX



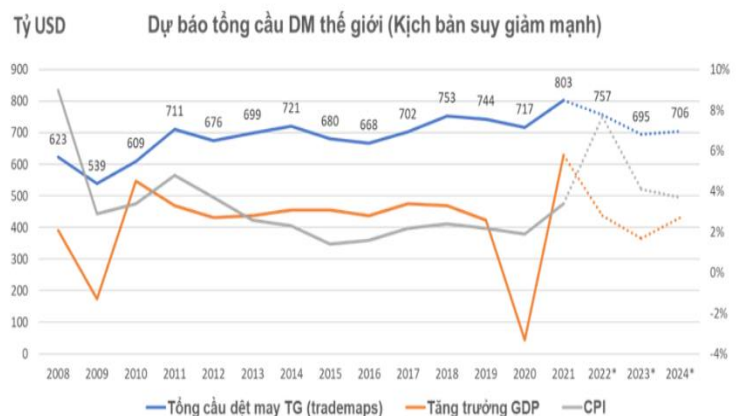
Nhu cầu thế giới về các sản phẩm ngành dệt may năm 2023 sẽ giảm khoảng 5% so với năm 2022. Việc này đã có tác động mạnh mẽ lên xuất khẩu dệt may Việt Nam khi hầu hết các DN rơi vào tình trạng thiếu đơn hàng.



Dự báo tổng cầu dệt may thế giới theo kịch bản cơ sở



Dự báo tổng cầu dệt may thế giới theo kịch bản nền kinh tế suy giảm mạnh



Nguồn: Vinatex

THỰC TRẠNG NGÀNH DỆT MAY HIỆN NAY

Ngành Công nghiệp Dệt May Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ và ngày càng đóng góp vai trò quan trọng trong tăng trưởng của nền kinh tế

Trong tất cả các mặt hàng công nghiệp xuất khẩu hiện nay, Dệt May là ngành có kim ngạch xuất khẩu và tốc độ tăng trưởng cao và là một trong những ngành hàng xuất khẩu chủ lực, giữ vai trò quan trọng đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế, chiếm 12-16% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam trong năm 2022 đã đạt trên 44 tỷ USD. Việt Nam đứng thứ ba thế giới về quy mô xuất khẩu hàng dệt may, chỉ sau Trung Quốc và Bangladesh. Sau hơn 10 năm gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam tăng lên hơn 4 lần, trong đó giá trị nội địa hóa của sản phẩm dệt may xuất khẩu tăng trên 6 lần. Bên cạnh đó, ngành Dệt May hiện sử dụng khoảng 3 triệu lao động công nghiệp, chiếm tỷ trọng trên 10% so với lao động công nghiệp cả nước

Ngành dệt may góp phần dịch chuyển cơ cấu kinh tế và lao động từ nông nghiệp, nông thôn sang công nghiệp và làm tăng phúc lợi xã hội, góp phần giải quyết việc làm, tận dụng lợi thế lao động, bảo đảm hàng hoá thiết yếu cho người dân thúc đẩy lối sống, văn hoá tiêu dùng mới khi tầng lớp trung lưu tăng nhanh gắn với xu hướng thời trang, thẩm mỹ. Ngoài ra cũng góp phần tạo nguồn thu ngoại tệ xuất khẩu, tạo tích lũy phục vụ tái đầu tư mở rộng sản xuất, đóng góp cho chuỗi giá trị toàn cầu, gia tăng sức mạnh mềm gắn với mỗi thương hiệu sản phẩm.

Năm 2022 ngành dệt may tăng trưởng, nhưng không đạt mục tiêu (47 tỷ). Mức độ tăng trưởng chủ yếu ở trong 2 quý đầu năm, khó khăn bắt đầu từ quý 3 tới giờ.

Năm 2022, kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam đạt 44 tỷ USD, trong khi mục tiêu đề ra là 47 tỷ USD. Dù sao con số 44 tỷ USD là nỗ lực rất lớn của các doanh nghiệp trong bối cảnh nhiều biến động. Trong 6 tháng cuối năm 2022, các thị trường chính của dệt may Việt Nam rơi vào lạm phát, sức mua suy giảm mạnh, đến quý IV, đơn hàng đã giảm đến 30%, có doanh nghiệp giảm đến 70% đơn hàng ở thị trường châu Âu.

Sang năm 2023 dự báo nhiều khó khăn, đơn hàng sụt giảm mạnh. Hầu hết DN phải thu hẹp sản xuất

Theo số liệu của Hiệp hội Dệt may Việt Nam (VITAS), tháng 3/2023 kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may ước đạt 3.298 tỷ USD, tăng 18.11% so với tháng trước và giảm 12.91% so với cùng kỳ năm ngoái

Tính chung 3 tháng, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may ước đạt 8.7 tỷ USD, giảm 18.63% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng kim ngạch nhập khẩu nguyên phụ liệu dệt may 3 tháng đầu năm 2023 đạt 5.087 tỷ USD, giảm 17.97% so với cùng kỳ 2022

Nhu cầu thế giới về các sản phẩm ngành dệt may năm 2023 sẽ giảm khoảng 5% so với năm 2022. Việc này không chỉ ảnh hưởng tới các nước trên thế giới mà còn tác động mạnh mẽ lên xuất khẩu dệt may Việt Nam.

Thực tế tình hình chung, không chỉ Việt Nam mà kể cả các quốc gia đang làm may mặc xuất khẩu đều có tín hiệu giảm sút về đơn hàng. Lý do lớn nhất hiện nay chính là giảm cầu tiêu thụ, xuất phát từ lạm phát tăng quá cao. Khi giá cả tăng quá cao thì khách hàng lại tập trung vào những mặt hàng thiết yếu hơn những mặt hàng tiêu dùng khác điều này đã khiến rất nhiều DN buộc phải thu hẹp sản xuất.

Trong nước cho đến quý II, doanh nghiệp vẫn phải đối mặt với khó khăn do sức mua từ các thị trường lớn như Mỹ, EU giảm mạnh, nhiều doanh nghiệp chưa có đơn hàng trong các tháng gần đây. Mặc dù năng lực chủ động nguồn cung trong nước đang tăng dần tỷ trọng qua từng năm tuy nhiên nguyên phụ liệu kỹ thuật cao vẫn đang phải nhập khẩu. Ngoài ra thách thức còn đến từ các tiêu chuẩn kép của nhãn hàng và các nhà nhập khẩu, cạnh tranh về giá với các nước có chi phí tiền lương thấp

Các doanh nghiệp Dệt May Việt Nam đã chủ động cải thiện công nghệ nâng cao năng lực sản xuất

Thống kê cho thấy, trên 70% doanh nghiệp trong ngành dệt may có quy mô nhỏ và trung bình trong ngành sẽ rất khó khăn trong việc đầu tư, ứng dụng công nghệ mới. Chỉ có 30% doanh nghiệp, gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp lớn trong nước đã ứng dụng tự động hóa theo từng công đoạn sản xuất, trong đó dưới 5% có kế hoạch triển khai công nghệ tự động hóa kết nối. Việc đáp ứng các yêu cầu trên đang là những thách thức rất lớn cho doanh nghiệp dệt may trong nước, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam trong những năm gần đây đã chú trọng và chủ động nâng cao năng lực sản xuất; nâng cao trình độ tay nghề; chuyển hướng sản xuất từ hình thức chỉ nhận gia công sang hình thức tự chủ nguồn nguyên liệu, tự thiết kế và hoàn thành sản phẩm; đặc biệt, việc các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư vào thiết bị, công nghệ tự động hóa cũng là một trong những yếu tố góp phần tạo nền tảng để ngành dệt may chống chịu được những áp lực của thị trường về chất lượng, điều kiện giao hàng nhanh...

Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, sẽ đầu tư quản trị theo hướng số hoá thiết bị để tiết giảm lao động, đối phó với nguồn cung lao động ngày càng giảm ngoài ra luôn tìm kiếm nguồn nguyên phụ liệu từ các nhà cung cấp mới để đa dạng hóa nhà cung cấp tránh bị động

Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến ngành Dệt May Việt Nam

Dệt may là một trong những ngành công nghiệp chịu nhiều tác động từ CMCN 4.0 do sử dụng nhiều lao động. Tự động hoá, điện toán đám mây, công nghệ sản xuất in 3D, trí thông minh nhân tạo sẽ dần thay thế người lao động trong các dây chuyền sản xuất trong nhà máy và trong toàn bộ chuỗi cung ứng sản phẩm dệt may.

Xu thế sử dụng sản phẩm xanh, vật liệu nano, vật liệu có tính năng đặc biệt ngày càng phổ biến, đòi hỏi công nghệ sản xuất phải đáp ứng xu thế này thì mới có đơn hàng

Xu thế sử dụng các thiết bị tự động hoá, số hoá trong sản xuất sợi, dệt nhuộm và may cơ bản để kết nối minh bạch trong toàn bộ chuỗi cung ứng mang tính toàn cầu.

Nhìn chung các doanh nghiệp dệt may Việt Nam vẫn chưa hoàn toàn sẵn sàng cho việc đầu tư bài bản theo xu hướng CMCN 4.0. Khó khăn nhất chủ yếu vẫn là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiềm lực kinh tế thấp (bài toán về vốn). Trong khi đó để phát triển theo kịp xu hướng CMCN 4.0 đòi hỏi vốn lớn, lãi phải trả cho chi phí đầu tư cao, khấu hao thiết bị cũng cao.

➤ *Giải pháp đối với ngành Dệt May Việt Nam trong bối cảnh CMCN 4.0*

Cuộc CMCN 4.0 có thể mang lại nhiều cơ hội để thay đổi bộ mặt các nền kinh tế, nhưng chỉ mang lại những thay đổi tích cực cho các doanh nghiệp dệt may Việt Nam khi các doanh nghiệp này có sự chuẩn bị tốt để nắm bắt được làn sóng này. Vì vậy, trong giai đoạn tới, các doanh nghiệp dệt may cần thường xuyên cập nhật tình hình về công nghệ của thế giới để có thể tiếp cận với công nghệ hiện đại và có định hướng đầu tư đúng đắn, tránh tình trạng công nghệ sản xuất của Việt Nam bị mất khả năng cạnh tranh do lạc hậu. Bên cạnh đó, cần có sự chuẩn bị cả nguồn lực về vốn, thị trường để ứng dụng từng phần CMCN 4.0 trong quá trình đầu tư, sản xuất mới. Nếu các doanh nghiệp vẫn giữ nguyên mô hình hoạt động, chất lượng nhân công và công nghệ lạc hậu như hiện nay, thì trong dài hạn việc khủng hoảng thừa lao động sẽ trở thành vấn đề đặc biệt nghiêm trọng.

Đầu tư phát triển khoa học và công nghệ trong lĩnh vực Dệt May, ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống quản lý điện toán đám mây, công nghệ AI, ... nhằm giảm lượng lao động trên một sản phẩm, tạo nên một hệ thống quản lý và sản xuất giá trị cho doanh nghiệp. Tập trung vào các sản phẩm có giá trị cao, tránh sản xuất các sản phẩm cơ bản và sản phẩm bằng vật liệu tự kết dính.

Trong ngắn hạn, các doanh nghiệp sẽ tập trung đầu tư vào máy móc, thiết bị tự động hóa và các giải pháp tăng năng suất cục bộ, chủ yếu để bù đắp thiếu hụt về lao động. Trong dài hạn, các doanh nghiệp lớn, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, sẽ đầu tư quản trị theo hướng số hóa thiết bị để tiết giảm lao động nâng cao hiệu quả SX.

CÁC KHÓ KHĂN THÁCH THỨC

Xung đột Nga – Ukraine.

Xung đột Nga – Ukraine làm gián đoạn nguồn nguyên vật liệu khiến giá cả đầu vào của ngành dệt may bị đẩy lên cao.

Nga và Ukraine có thị phần nhỏ trong sản xuất và thương mại hàng dệt may toàn cầu, nhưng điều đó không có nghĩa là ngành dệt may miễn nhiễm với các tác động của xung đột quân sự. Tại Ukraine, ngành dệt may chiếm một trong những vị trí hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất.

Ngành dệt may ở Nga là ngành đóng góp lớn thứ ba vào GDP sau ngành Thực phẩm và Đồ uống.

Cùng với đó, chính sách tiền tệ thắt chặt hiện nay đã làm cho tổng cầu hàng hóa trên thế giới sụt giảm, nhu cầu nhập khẩu của các thị trường lớn bị suy giảm dẫn tới DN trong nước bị cắt giảm đơn hàng.



Lạm phát và chính sách tiền tệ toàn cầu khiến nhu cầu sụt giảm mạnh ở các thị trường trọng yếu của Việt Nam: Mỹ, EU.

Từ suy thoái sâu trong Đại dịch COVID-19, kinh tế toàn cầu nhanh chóng chuyển trạng thái lạm phát cao kỷ lục, lên mức trên 8% tại Mỹ và trên 10% tại châu Âu, hơn 80 quốc gia lạm phát từ 2 con số trở lên trong năm 2022.

Lạm phát tăng cao nên xu hướng thắt chặt tiền tệ là không tránh khỏi. Fed tăng lãi suất với tần suất và mức độ nhanh nhất trong lịch sử, tăng 5% chỉ trong 14 tháng. Thị trường quốc tế biến động mạnh, từ tiền tệ với đồng USD có thời điểm tăng giá lên mức kỷ lục trong 20 năm.

Xu hướng tăng lãi suất, bán can thiệp ngoại tệ diễn ra tại nhiều nước mới nổi và đang phát triển nhằm bảo vệ đồng nội tệ trước áp lực mất giá quá mạnh, kiềm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô.

Những tháng đầu năm 2023, nhiều quốc gia đối mặt với rủi ro suy thoái kinh tế kèm lạm phát cao; thương mại toàn cầu giảm, khủng hoảng tại một số ngân hàng ở Mỹ, châu Âu khiến người tiêu dùng có xu hướng thắt lưng buộc bụng, tiết kiệm để vượt qua giai đoạn khó khăn, làm cho nhu cầu mua sắm các mặt hàng dệt may của người dân giảm mạnh.



Chuyển đổi xanh là thách thức: chậm chân so với Bangladesh và mất đơn hàng

Ngành dệt may Việt Nam đã bị mất đơn hàng vào tay Bangladesh do khách hàng đến từ châu Âu rất đề cao môi trường, các nhà máy ở Bangladesh làm rất tốt tiêu chí này nên được khách hàng lựa chọn còn Việt Nam do chậm hơn nên bị mất cơ hội.

Năm 2023, Bangladesh có tới 153 nhà máy đạt chuẩn LEED (định hướng thiết kế về năng lượng và môi trường), họ cũng có 500 nhà máy hiện đang nộp hồ sơ để nhận chứng nhận này.

Hiện tiêu chuẩn LEED được đánh giá trên sáu yếu tố chính bao gồm: vật liệu và tài nguyên, chất lượng môi trường trong nhà, năng lượng và khí quyển, hiệu quả sử dụng nước, các khía cạnh bền vững, đổi mới trong hoạt động và ưu tiên khu vực...



TIÊU CHUẨN LEED

Mặt bằng lãi suất vẫn duy trì ở mức cao

Về cơ bản mặt bằng lãi suất đã có chiều hướng hạ nhiệt hơn, lãi suất phát sinh mới có xu hướng giảm dần trong những tháng đầu năm 2023, nhưng hiện mặt bằng lãi suất cho vay tại các ngân hàng thương mại còn ở mặt bằng cao.

Trong ngắn hạn, nhu cầu vốn của ngành dệt may là rất lớn, để có thể chuyển đổi xanh, phát triển năng lượng tái tạo, kinh doanh tuần hoàn, truy soát nguồn gốc về lao động và môi trường để đáp ứng yêu cầu của thị trường nhập khẩu như thị trường EU hay Mỹ..

Lãi suất cao không chỉ khiến doanh nghiệp phải dừng các dự án mở rộng thị trường, mà còn hạn chế đầu tư, nâng cấp máy móc và trang thiết bị hiện có ở nhà xưởng. Có thể nói, đây là một trong những nguyên nhân chính làm chậm quá trình hiện đại hóa, tự động hóa, giảm tốc độ tăng trưởng và chất lượng sản phẩm.. Từ đó khiến doanh nghiệp mất sức cạnh tranh với thị trường quốc tế, không tạo ra công ăn việc làm cho người lao động và hạn chế cơ hội đón đầu các đơn hàng mới vì công suất có giới hạn. Thực trạng với nhiều DN hiện nay là lợi nhuận các đơn hàng hiện rất thấp do thị trường đang khó khăn dẫn đến biên lợi nhuận cực kỳ nhỏ, doanh nghiệp làm ra bao nhiêu chỉ đủ đóng tiền lãi, nhiều khi doanh nghiệp phải chịu lỗ để duy trì sản xuất, giữ chân lao động.

**Công nghệ còn lạc hậu, yếu và thiếu ở khâu dệt nhuộm, CN sản xuất các sản phẩm phụ trợ**

Dệt và nhuộm là ngành thâm dụng vốn và công nghệ, nhưng với quy mô vừa và nhỏ, các doanh nghiệp trong ngành gặp khó khăn trong việc đầu tư, đổi mới công nghệ để có thể tham gia vào chuỗi giá trị dệt may. Công nghệ ngành dệt, nhuộm và hoàn tất còn lạc hậu, chưa chủ động được nguồn nguyên liệu cho sản xuất.

Bên cạnh đó, đội ngũ nhân lực quản lý và kỹ thuật trong ngành dệt và nhuộm còn thiếu cũng làm hạn chế việc nâng cao năng suất và cải tiến chất lượng sản phẩm. Mặc dù chi phí lao động rẻ nhưng chi phí bình quân cho một đơn vị sản phẩm của Việt Nam vẫn cao hơn một số nước như Ấn Độ, Trung Quốc, Indonesia khoảng 30 - 40%, trong khi năng suất lao động thấp và chỉ bằng 2/3 so với các nước trong khu vực.

Trung bình mỗi tháng, Việt Nam phải chi hơn 2 tỷ USD để nhập nguyên liệu, bao gồm: Bông, xơ sợi dệt, vải các loại, nguyên phụ liệu cho các ngành dệt, may, da, giày.. chủ yếu nhập từ Trung Quốc. Đứng trước "bài toán khó" về nguồn nguyên liệu, một số DN Việt Nam cũng đang đầu tư nghiên cứu phát triển nguyên phụ liệu phục vụ cho sản xuất, nâng cao tính chủ động nhằm giảm bớt sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu.

Vấn đề lớn nhất đối với ngành dệt may là khâu nhuộm hoàn tất, công nghệ ngành dệt, nhuộm và hoàn tất còn lạc hậu, chưa chủ động được nguồn nguyên liệu cho sản xuất. Công nghiệp sản xuất các sản phẩm phụ trợ còn yếu. Thêm nữa, lo ngại về vấn đề ô nhiễm môi trường trong ngành dệt, nhuộm và hoàn tất cũng khiến các địa phương từ chối các dự án đầu tư vào lĩnh vực này.



Năng suất lao động còn thấp

Mức NSLĐ của Việt Nam hiện nay vẫn rất thấp so với các nước trong khu vực, đáng chú ý là chênh lệch tuyệt đối vẫn tiếp tục gia tăng.

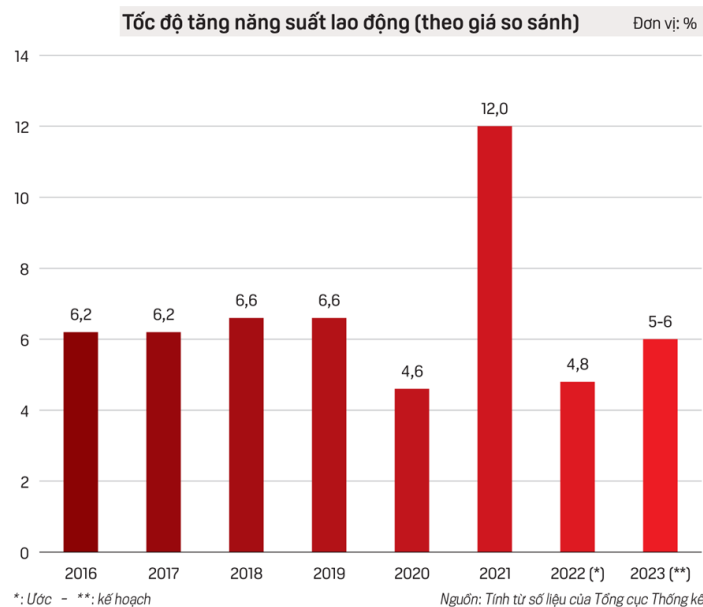
Tính theo PPP 2017, NSLĐ của Việt Nam năm 2020 đạt 18,400 USD, chỉ bằng 11.3% của Singapore; 33.1% của Malaysia; 59.1% của Thái Lan; 77% của Indonesia; 86.5% của Philippines.. Trong khu vực Đông Nam Á, NSLĐ của Việt Nam chỉ cao hơn Campuchia (gấp 2.4 lần); Myanmar (gấp 1.6 lần) và Lào (gấp 1.2 lần).

Những năm gần đây, Việt Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc nâng cao NSLĐ, nhờ đó NSLĐ đã có những cải thiện đáng kể cả về giá trị và tốc độ.

Giai đoạn 2011-2015, NSLĐ của Việt Nam luôn có xu hướng tăng. Bình quân mỗi năm, tốc độ tăng NSLĐ toàn nền kinh tế đạt 4,53%.

Tốc độ tăng NSLĐ từ năm 2016 đến năm 2019 đều đạt trên 6%, trong đó năm 2019 đạt tốc độ tăng cao nhất (6.62%). Năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên tốc độ tăng NSLĐ chậm lại nhưng vẫn đạt gần 5%. Bình quân mỗi năm trong giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng NSLĐ của Việt Nam đạt 6.05%.

Tính cả giai đoạn 2011-2020, tốc độ tăng NSLĐ bình quân mỗi năm của toàn nền kinh tế đạt 5.29%.



Cạnh tranh khi nhiều thương hiệu, doanh nghiệp nước ngoài vào lĩnh vực thời trang

Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam đang bị cạnh tranh khốc liệt với các nhãn hàng thời trang của các quốc gia trong khu vực châu Á lẫn thương hiệu quốc tế. Cả thương hiệu dệt may trong và ngoài nước đang có xu hướng mở rộng sự hiện diện của mình ở thị trường được đánh giá cả tỉ đô la này. Điều này đang dẫn đến một cuộc đua quyết liệt tranh miếng bánh hàng tỉ đô la Mỹ của các hãng thời trang trong và ngoài nước.

Thị trường thời trang trong nước dự kiến sẽ ngày càng cạnh tranh gay gắt khi các một số hãng thời trang lớn trên thế giới như Chanel, Mango, Zara, H&M, Uniqlo, hay mới đây là thương hiệu thời trang của Hàn Quốc và Italy "đổ bộ" vào Việt Nam, không ngừng thu hút sự quan tâm, mua sắm tiêu dùng của giới trẻ. Điều đó cho thấy sự cạnh tranh giữa doanh nghiệp trong nước với các hãng thời trang nước ngoài ngày càng trở nên gay gắt. Mặc dù doanh nghiệp trong nước có lợi thế am hiểu thị trường và văn hóa tiêu dùng nhưng tiềm lực tài chính mỏng, khó cạnh tranh với doanh nghiệp nước ngoài.

MLB – thương hiệu quần áo của Hàn Quốc dành cho giới trẻ – chỉ trong tháng 11 vừa qua đã liên tiếp mở 3 cửa hàng lớn gồm SC Vivo City (TPHCM), Aeon Mall Bình Tân (TPHCM) và Vincom Plaza Ngô Quyền

(Đà Nẵng). Tính đến thời điểm hiện nay, số cửa hàng của thương hiệu dành cho giới trẻ này đã đạt được con số 18 trên khắp toàn quốc, trong đó có đến 7 cửa hàng mới được khai trương trong năm 2022 gồm Aeon Mall Hà Đông (Hà Nội), Vincom Biên Hòa (Đồng Nai), Crescent Mall (TPHCM), Street shop Nguyễn Trãi (TPHCM).

Thương hiệu bán lẻ thời trang toàn cầu đến từ Nhật Bản – Uniqlo trong những tháng cuối cùng của năm 2022 đã liên tiếp khai trương 3 cửa hàng mới tại Hà Nội gồm Vincom Bà Triệu, Vincom Royal City và Vincom Trần Duy Hưng, chỉ sau 3 năm có mặt tại Việt Nam, thương hiệu đến từ Nhật Bản này đã có 15 cửa hàng bán lẻ trên toàn quốc.



CÁC YẾU TỐ HỖ TRỢ

Hưởng lợi từ các hiệp định thương mại FTA

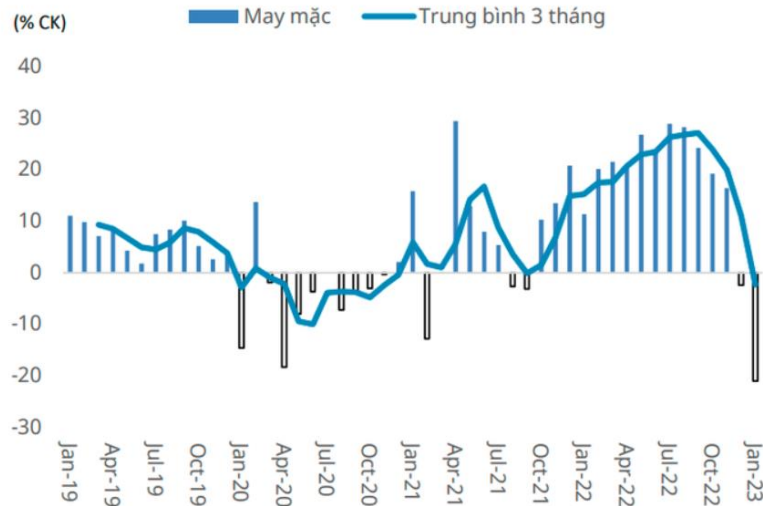
Tận dụng cơ hội mang lại từ 15 Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã tham gia. Thị trường xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp đã mở rộng, vươn xa ra nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên toàn thế giới; trong đó, tập trung ở các thị trường quan trọng như Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc.. Đặc biệt, kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp sang các thị trường của 3 FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA (Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam) và UKVFTA (Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Vương quốc Anh) trong năm 2022 tiếp tục tăng dù bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang chịu ảnh hưởng tiêu cực do diễn biến phức tạp của các xung đột kinh tế - chính trị giữa một số quốc gia trên thế giới. Mật hàng dệt may đã trở thành một trong những mặt hàng xuất khẩu được hưởng lợi nhất khi các FTA thế hệ mới có hiệu lực. Đạt được kết quả đáng ghi nhận này cho thấy, các cơ quan quản lý Nhà nước và

doanh nghiệp của tỉnh đã có nhiều nỗ lực đáng kể, dần bắt kịp với xu hướng chung của cả nước trong việc tận dụng cơ hội từ hội nhập quốc tế, tham gia các FTA thế hệ mới.

Trong năm 2023, các mặt hàng xuất khẩu sang EU giảm thuế nhập khẩu theo lộ trình của EVFTA (Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam), trong đó các sản phẩm thuộc danh mục B3 sẽ được hưởng thuế suất 0% điều này giúp hàng dệt may Việt Nam có thêm sức cạnh tranh tại thị trường này, khi các đối thủ chính như Bangladesh, Pakistan đang được hưởng thuế suất ưu đãi 0%.

Các thị trường thuộc khuôn khổ CPTPP (Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương) như Canada (tăng 44%), Mexico (tăng 68%) đã ghi nhận tăng trưởng tốt trong năm 2022, khả năng CPTPP sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả nhờ vào ưu đãi thuế từ hiệp định.

IIP mảng may mặc



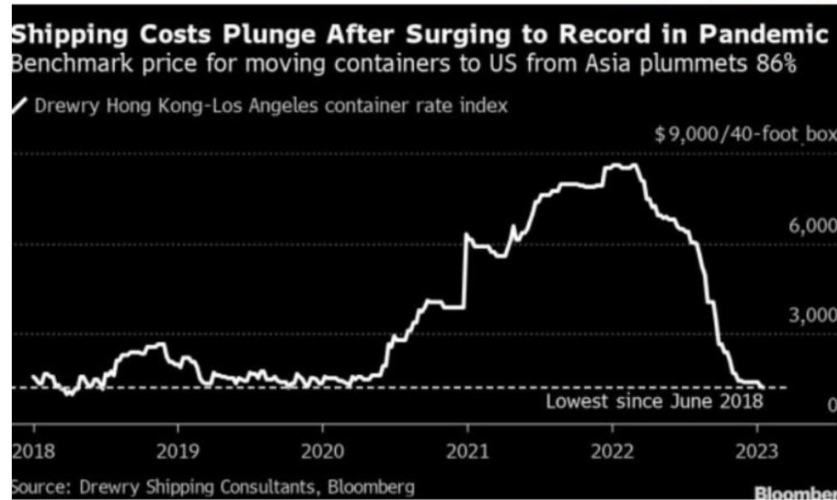
Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

Giá cước vận tải biển giảm làm giảm áp lực chi phí

Sau thời gian dài tăng phi mã vì thiếu hụt container và sự đứt gãy nguồn cung nguyên vật liệu, đơn hàng do dịch bệnh, tình hình căng thẳng ở một số nơi trên thế giới, cước vận tải hàng hóa bằng đường biển hiện đã giảm từ 70-80% so với thời kỳ cao điểm. Trong thời điểm khó khăn, cước vận tải giảm giúp doanh nghiệp bớt gánh nặng chi phí.

Việc nhu cầu tiêu thụ hàng hóa giảm sút do lo ngại khủng hoảng kinh tế và lạm phát ở mức cao khiến nhu cầu nhập khẩu của các nhà bán lẻ giảm sút. Điều này kéo theo giá cước vận tải tiếp tục giảm sâu trong năm 2023. Khi nhu cầu vận chuyển container tăng vọt trong thời kỳ đại dịch, nhiều hãng vận tải đã đổ tiền đóng tàu mới. Khi các tàu mới này được giao, công suất vận chuyển dư thừa sẽ tăng cao hơn nữa và có thể đẩy giá cước vận chuyển container xuống thấp hơn nữa.

Dự báo giá cước vận tải hàng hóa toàn cầu tiếp tục giảm trong năm 2023 khi các nhà sản xuất và nhà phân phối gặp khó khăn trong việc giảm lượng hàng tồn kho và đối phó với lãi suất tăng. Trong khi đó, người tiêu dùng lại đang có xu hướng thận trọng hơn trong mua sắm.



Chuỗi cung ứng ổn định, đặc biệt mẫn cảm khi Trung Quốc mở cửa. Giá đầu vào giảm nhiệt giúp cải thiện biên lợi nhuận

Trong năm vừa qua, có những thời điểm các doanh nghiệp may mặc Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn trong việc nhập khẩu nguyên liệu để đáp ứng các đơn hàng xuất khẩu do Trung Quốc phong tỏa để kiểm soát dịch Covid-19. Việc Trung Quốc mở cửa trở lại sẽ giúp các doanh nghiệp may mặc tiếp cận được với nguồn cung nguyên phụ liệu dệt may dễ dàng hơn, với chi phí tối ưu hơn và gia tăng được biên lợi nhuận.

Giá Bông - Giá Bông Trực Tuyến



Nguồn: <https://www.ifcmarkets.com/>

MỘT SỐ DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU TRONG NGÀNH

CTCP Dệt May – Đầu tư – Thương mại Thành Công (HoSE - TCM)

CTCP Dệt May – Đầu tư – Thương mại Thành Công có hơn 40 năm hoạt động trong lĩnh vực dệt may. Hoạt động sản xuất kinh doanh đang dần khép kín, sản lượng sợi xuất khẩu của TCM đã giảm đáng kể để phục vụ mục đích sử dụng nội địa. Việc hoàn thiện dần các công đoạn sẽ là lợi thế để hưởng ưu đãi từ CPTPP. Hiện nay TCM đang giao dịch tại mức P/E = 16.2 và EPS là 3,173 đồng/cổ phiếu.

CTCP Đầu Tư và Thương Mại (HNX - TNG)

TNG là doanh nghiệp sở hữu 11 chi nhánh may và 2 chi nhánh sản xuất may mặc phụ trợ, tổng cộng có 228 dây chuyền may. Sản phẩm được xuất khẩu chủ yếu sang EU, khu vực Bắc Mỹ. TNG có chuỗi hệ thống phân phối sản phẩm TNG Fashion Store, tổng số 26 cửa hàng, 12 đại lý trên hơn 20 tỉnh thành, phân bố tập trung tại khu vực miền Bắc. Hiện nay TNG đang giao dịch tại mức P/E = 7.01 và EPS là 3,158 đồng/cổ phiếu.

CTCP Đầu Tư và Thương Mại (HNX - TNG)

VGT là đơn vị dẫn đầu ngành Dệt may Việt Nam. Vinatex có đầy đủ các thành phần cần thiết để xây dựng chuỗi cung ứng hoàn chỉnh, làm nền tảng để Vinatex tiến từ hình thức CMT gia công thuần túy lên hình thức Sản xuất xuất khẩu ODM. Ngoài ra, các công ty thành viên của Vinatex cũng tự xây dựng các cửa hàng thời trang mang nhãn hiệu riêng phục vụ thị trường nội địa. Vinatex và các công ty thành viên hiện đã đạt đến trình độ tiên tiến, có khả năng thực hiện hầu hết mọi loại đơn hàng với cấp chất lượng khác nhau. VGT đang giao dịch tại mức P/E = 13.43 và EPS là 938 đồng/cổ phiếu.

Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỉ (HoSE - STK)

Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỉ (STK) được thành lập năm 2000, với hoạt động kinh doanh chính là kinh doanh và sản xuất sợi xơ dài polyester. Hiện nay STK đang giao dịch tại mức P/E = 8.54 và EPS là 2,825 đồng/cổ phiếu.

Tổng Công ty Everpia (HoSE - EVE)

EVE là doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp Bông tấm và Chăn ga gối đệm. EVE có nguồn thu 67% từ chăn ga gối đệm, 29% từ bông tấm/chăn và 4% còn lại là các loại hàng hóa khác. Hiện nay EVE đang giao dịch tại mức P/E = 7.92 và EPS là 2084 đồng/cổ phiếu.

Công ty cổ phần May Sông Hồng (HOSE – MSH)

MSH là một trong những Công ty may mặc hàng đầu tại Việt Nam, có thương hiệu uy tín, công ty là một trong số ít đơn vị trong ngành có thể sản xuất theo phương thức FOB với quy mô lớn. Hiện nay MSH đang giao dịch tại mức P/E = 8.66 và EPS là 4,067 đồng/cổ phiếu.

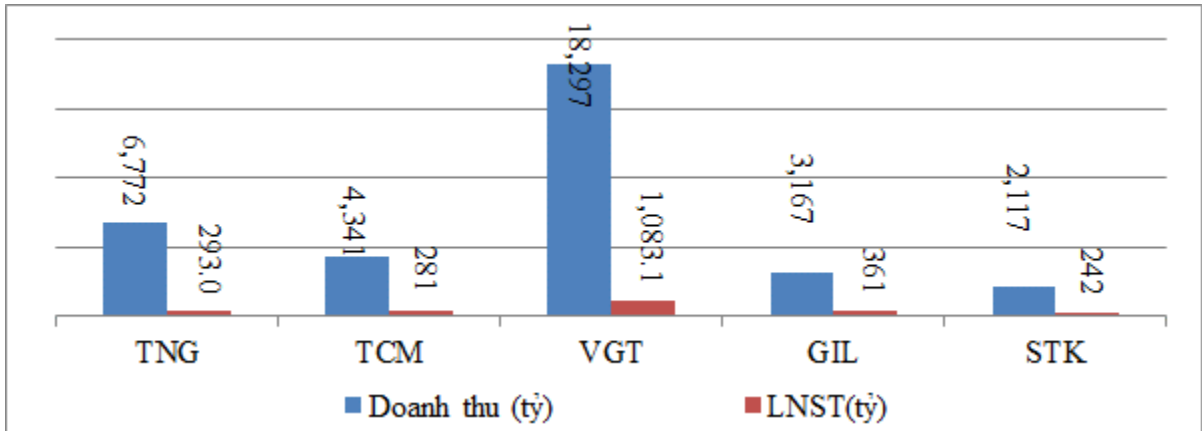
Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (HOSE - GIL)

Tiền thân của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh và Xuất Nhập khẩu Bình Thạnh là Công ty Cung ứng hàng xuất khẩu Quận Bình Thạnh, được thành lập năm 1982 theo Quyết định số 39/QĐ-UB ngày 19/3/1982 của UBND Tp.HCM. Hiện nay GIL đang giao dịch tại mức P/E = 8.53 và EPS là 3,095 đồng/cổ phiếu.

So sánh các doanh nghiệp trong ngành:

Số liệu cập nhật ngày 09/06/2023

Các chỉ số	TNG	TCM	VGI	GIL	STK
ROE (%)	17.93%	15.24%	11.31%	17.54%	17.18%
ROA (%)	5.95%	7.94%	5.30%	9.32%	11.74%
EPS	2,825	3,173	938	3,095	2,025
P/E	7.01	16.20	13.43	8.53	13.90
P/B	1.28	2.34	0.67	0.79	1.49
Tổng Nợ/VCSH	2.04	0.76	1.11	0.59	0.38



SBS NHẬN ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ

Năm 2023 hứa hẹn sẽ là một năm thử thách cho ngành dệt may do nhu cầu thấp đối với các sản phẩm may mặc và mức tồn kho cao ở các nhà bán lẻ lớn nước ngoài. Ảnh hưởng của cuộc xung đột Nga-Ukraine, hệ lụy từ thiệt hại do đại dịch Covid-19 cùng với sự sụt giảm tăng trưởng kinh tế thế giới, trong khi lượng hàng may mặc tồn kho tăng cao, dẫn đến các đối tác, khách hàng hạn chế đặt hàng số lượng lớn, thậm chí dừng nhận hàng. Vấn đề chuyển đổi xanh cũng là thách thức rất lớn, việc chậm chân so với nước khác sẽ khiến DN mất dần đơn hàng.

Mặt khác việc lạm phát không ngừng leo thang cùng với mặt bằng lãi suất cao khiến người tiêu dùng co lại, trong đó Dệt may là một trong những khoản không phải là nhu cầu thiết yếu, cấp thiết như lương thực, năng lượng... Điều này tác động trực tiếp đến tình hình xuất khẩu ngành Dệt may nói chung. Đồng thời, áp lực tỷ giá cũng ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất của doanh nghiệp dệt may khi phần lớn nguyên liệu phụ thuộc vào nhập khẩu.

Mặc dù giá nguyên liệu đầu vào tốt hơn sẽ tác động tích cực đến tỷ suất lợi nhuận gộp, nhưng giá bán bình quân đang chịu áp lực giảm giá từ các nhà bán lẻ. chúng tôi dự báo các doanh nghiệp này sẽ ghi nhận doanh thu giảm và lợi nhuận sụt giảm trong các quý cuối năm nay do đó chúng tôi khuyến nghị **GIẢM TỶ TRỌNG** đối với cổ phiếu ngành dệt may.

KHUYẾN CÁO

Chúng tôi chỉ sử dụng trong báo cáo này những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư. Tài liệu này sẽ không được coi là một hình thức chào bán hoặc lôi kéo khách hàng đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào. Công ty SBS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. SBS sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ thông tin nào không nằm trong phạm vi báo cáo này. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và SBS hoàn toàn không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó. Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp và sẽ không được công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, nghiêm cấm bất kỳ sự sao chép và phân phối lại đối với tài liệu này.

Chuyên viên phân tích

Hoàng Đức Việt

viet.hd@sbsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh
anh.nt@sbsc.com.vn

Phạm Chiến
chien.p@sbsc.com.vn

Người chịu trách nhiệm

Dương Hoàng Linh
linh.dh@sbsc.com.vn

Công ty cổ phần chứng khoán SBS

40 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: +84 (8) 6268 6868 Hotline: 082 258 3399 Fax: +84 (8) 6255 5957

www.sbsc.com.vn

Chi nhánh Thảo Điền

25 Xuân Thủy, Phường Thảo Điền, Tp. Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: +84 (8) 6268 6868 Hotline: 084 549 6886

Chi nhánh Hà Nội

205 Giảng Võ, Phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 (4) 3942 8076 Fax: +84 (8) 3942 8075